

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 30- 8-2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hoài Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Quen.

Bà Nguyễn Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Khánh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Bị cáo: Mai Văn T sinh ngày 18 tháng 04 năm 1996; Nơi sinh Trà Vinh.

Nơi cư trú: Khóm P, phường X, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: không; con ông Mai Văn T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 1973 (đã chết); Vợ: sinh năm 1999 (đã ly hôn); con: không có; Anh, em ruột: không có; Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân của bị cáo: Ngày 31/03/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” tuyên phạt 01 năm tù; Bị cáo bị Công an thị xã Duyên Hải tạm giữ từ ngày 01/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải đến ngày 07/5/2022 chuyển tạm giam đến nay.

Bị hại:

1/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969. Nơi cư trú: khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

2/ Anh Trần Lâm Tiến Đ, sinh năm 2000. Nơi cư trú: ấp Khoán T, xã Trường Long H, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có mặt

3/ Anh Phan Vũ T, sinh năm 1982 Nơi cư trú: khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

4/ Chị Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1980. Nơi cư trú: ấp Thống N, xã Long T, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

5/Anh Sơn N, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp C, xã DT, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

6/Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: khóm B, phường X, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

7/Anh Sơn Minh T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp Đường L, xã Ngũ L, huyện DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

8/Anh Châu Thanh Đ, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp Khoán T, xã Trường Long H, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

9/ Ông Đỗ Hữu C, sinh năm 1965. Nơi cư trú: ấp Giồng T, xã Long T, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Nguyễn Linh T sinh năm 1994. Nơi cư trú: Khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

2/ Anh Nguyễn Chí H sinh năm 1982. Nơi cư trú: Khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

3/ Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1987. Nơi cư trú: Khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 01/5/2022 Mai Văn T điều khiển xe mô tô biển số 84K5- 3772 của T đi từ nhà đến quán phở Hiền thuộc khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh đậu xe trước cửa quán để ăn phở. Sau khi ăn xong, T đi ra cửa quán phát hiện xe mô tô hai bánh hiệu Yamaha loại Sirius màu xanh đen, xe không có kính chiếu hậu biển số 84H1-124.99 của ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969, trú khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh để ở lề đường cách quán phở Hiền 10m không có ai trông coi, có sẵn chìa khóa trên xe nên T đi vòng qua bên hông quán mở chìa khóa có sẵn rồi lấy trộm xe trên chạy đến tiệm sửa xe của Nguyễn Linh T (Tn Lùn), sinh năm 1994 tại khóm X, phường Y, thị xã Duyên Hải để xe tại đây. Tiếp đó, T đi xe honda ôm lại quán phở Hiền lấy xe mô tô biển số 84K5- 3772 chạy lại về tiệm sửa xe của Tn. T bán xe Sirius biển số 84H1 – 124.99 vừa lấy được cho Tn (xe không có giấy tờ) với giá 2.000.000đ (đã lấy tiền xong) thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Duyên Hải kết luận: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu xanh đen, xe không có kính chiếu hậu, đã qua sử dụng, biển số 84H1-124.99 có giá trị tài sản 3.760.000đ (Ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngoài lần phạm tội trên, T còn tự khai nhận các lần phạm tội khác với cách thức tương tự là khi phát hiện xe để trộm, T sử dụng xe mô tô biển số 84K5- 3772 của mình để gần hiện trường sau khi trộm xe bán được thì kêu xe ôm chở lại lấy xe của T. Cụ thể như sau:

- Ngày 15/4/2022 bị cáo phát hiện 01 xe mô tô hai bánh hiệu Yamaha Sirius màu xanh đen bạc, biển số 84F1-224.64 của anh Trần Lâm Tiến Đ, sinh năm 2000, trú ấp Khoán T, xã Trường Long H, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh vẫn còn chìa khóa trên xe đang đậu cặp mé bên cách khu vực cổng Thiên Viện Trúc Lâm thuộc ấp Khoán T, xã Trường Long H, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh 150m nên bị cáo mở chìa khóa có sẵn rồi lấy trộm xe trên chạy đến bán cho Nguyễn Văn H (Đỏ), sinh năm 1987 tại Khóm

X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. Khi bán bị cáo nói xe của mình đã làm mất giấy tờ nên anh H mua với giá 3.000.000đ, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện anh H đã bán lại xe trên nhưng không xác định được người mua xe.

- Ngày 18/4/2022 bị cáo phát hiện 01 xe mô tô hai bánh Wave RSX màu đỏ đen, có một kính chiếu hậu bên trái, biển số 84G1-619.31 của anh Phan Vũ T, sinh năm 1982, trú khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh vẫn còn chìa khóa trên xe đang đậu ở cặp Quốc lộ 53 thuộc khóm Z, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh nên bị cáo mở chìa khóa có sẵn rồi lấy trộm xe trên chạy đến bán cho Nguyễn Văn H (Đỏ), sinh năm 1987 tại Khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. Khi bán xe bị cáo nói bán dùm, xe có giấy chứng nhận đăng ký số 046324 tên Trần Văn T nên anh H mua với giá 4.000.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

- Ngày 24/4/2022 bị cáo phát hiện 01 xe mô tô hai bánh hiệu Honda Blade màu đen vàng đồng, biển số 84M1-090.87 của chị Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1980, trú ấp Thông N, xã Long T, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh vẫn còn chìa khóa trên xe đang đậu cặp lộ đường Ngô Quyền đối diện bờ kè Sông Long T sát biển báo (ký hiệu số 208) giao với đường ưu tiên thuộc khu vực khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh nên bị cáo mở chìa khóa có sẵn rồi lấy trộm xe trên chạy đến bán cho Nguyễn Văn H (Đỏ), sinh năm 1987 tại Khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. Khi bán xe bị cáo nói bán dùm, xe không có giấy tờ nên anh H mua với giá 3.000.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện anh H đã bán lại xe trên nhưng không xác định được người mua xe.

- Ngày 28/4/2022 bị cáo phát hiện 01 chiếc xe mô tô hai bánh Yamaha Sirius màu trắng xanh, không có kính chiếu hậu, biển số 84F1-134.44 của anh Sơn N, sinh năm 1986, trú ấp C, xã DT, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh và 01 chiếc xe mô tô hai bánh Yamaha Sirius màu đen, có hai kính chiếu hậu, biển số 84F1-134.00 của anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1975, trú khóm B, phường X, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh vẫn còn chìa khóa trên xe, vị trí 02 xe cách nhau 1,35m đang đậu phía trước cửa căn nhà (số 121) cho thuê không có người sinh sống đối diện với cổng Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 2 thuộc khu vực ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh nên bị cáo mở chìa khóa có sẵn rồi lấy trộm lần lượt 02 chiếc xe trên chạy đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Chí H (Đen), sinh năm 1982 tại Khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. Khi gặp anh H, bị cáo nói xe cũ mua người Trung Quốc đem cầm nhưng do 02 chiếc xe không có giấy tờ nên anh H mua lại xe biển số 84F1-134.44 với giá 3.000.000 đồng còn xe biển số 84F1-134.00 mua với giá 3.500.000 đồng, có được số tiền 02 lần bán xe bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

- Ngày 29/4/2022 bị cáo phát hiện 01 xe mô tô chiếc xe mô tô nhãn hiệu VIET THAI, loại VT SIUS màu xanh đen, biển số 84AD-011.13 của anh Sơn Minh T, sinh năm 1981, trú ấp Đường L, xã Ngũ L, huyện DH, tỉnh Trà Vinh vẫn còn chìa khóa trên xe đang đậu trên bờ ranh đất của những hộ dân nuôi tôm cách đoạn đường đê thuộc ấp Giồng T, xã Long T, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh 15m nên bị cáo mở chìa khóa có sẵn rồi lấy trộm xe trên chạy đến bán cho Nguyễn Linh T (Tn Lùn), sinh năm 1994 tại khóm X, phường Y, thị xã Duyên Hải. Khi bán bị cáo nói xe của mình nhưng không có giấy tờ nên anh Tn mua với giá 1.000.000đ, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

- Ngày 30/4/2022 bị cáo phát hiện 01 chiếc xe mô tô hai bánh Yamaha Sirius màu đen vàng bạc, không kính chiếu hậu, biển số 84F1-050.10 của anh Châu Thanh Đ, sinh năm 1981, trú: ấp Khoán T, xã Trường Long H, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh vẫn còn chìa khóa trên xe đang đậu cặp mé biển cách khu vực cổng Thiên Viện Trúc Lâm thuộc ấp Khoán T, xã Trường Long H, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh 142m nên bị cáo mở chìa khóa có sẵn rồi lấy trộm xe trên chạy đến bán cho Nguyễn Chí H (Đen), sinh năm 1982 tại Khóm X, phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. Khi bán xe bị cáo nói bán dùm, xe không có giấy tờ nên anh H mua với giá 2.000.000 đồng. Cùng ngày, bị cáo tiếp tục lấy trộm xe 01 chiếc xe mô tô hai bánh Wave RSX 110 màu đỏ đen, biển số 84F1-052.91, có hai kính chiếu hậu của anh Đỗ Hữu C, sinh năm 1965, trú ấp Giồng T, xã Trường Long H, thị xã Duyên Hải, Trà Vinh vẫn còn chìa khóa trên xe đang đậu trên cây cầu bê tông dẫn vào nhà anh C nằm bên phải (hướng đi về xã Ngũ Lạc) thuộc đoạn đường số 01 khu vực ấp Giồng T, xã Long T, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh rồi chạy đến bán cho Nguyễn Chí H. Khi bán xe bị cáo nói mua xe cũ bán lại, xe không có giấy tờ nên anh H mua với giá 3.500.000 đồng. Có được số tiền 02 lần bán xe bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Duyên Hải kết luận:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu xanh đen bạc, biển số 84F1-224.64, loại xe hai bánh đã qua sử dụng có giá trị tài sản 9.000.000đ (Chín triệu đồng)

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen, có một kính chiếu hậu bên trái, biển số 84G1-619.31, loại xe hai bánh đã qua sử dụng có giá trị tài sản 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

- 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đen vàng đồng, biển số 84M1-090.87, loại xe hai bánh đã qua sử dụng có giá trị tài sản là 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh, không có kính chiếu hậu, biển số 84F1-134.44, loại xe hai bánh đã qua sử dụng có giá trị tài sản 6.000.000đ (sáu triệu đồng)

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, có hai kính chiếu hậu, biển số 84F1-134.00, loại xe hai bánh đã qua sử dụng có giá trị tài sản 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng)

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen vàng bạc, không kính chiếu hậu, biển số 84F1-050.10, loại xe hai bánh đã qua sử dụng có giá trị tài sản 6.000.000đ (sáu triệu đồng)

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave RSX 110 màu đỏ đen, có hai kính chiếu hậu, biển số 84F1-052.91, loại xe hai bánh đã qua sử dụng có giá trị tài sản 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Duyên Hải kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu VIET THAI, loại VT SIUS màu xanh đen, biển số 84AD- 011.13, loại xe hai bánh đã qua sử dụng có giá trị tài sản 3.000.000đ (Ba triệu đồng)

* Tổng giá trị tài sản bị xâm hại 09 (chín) vụ nêu trên là: 54.760.000 đồng (Năm mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định trước đó vào ngày 31/3/2022, Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải tuyên phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” bản án chưa có hiệu lực pháp luật, trong thời gian đợi chấp hành án do không có nghề nghiệp nên bị cáo thực hiện 09 vụ trộm liên tiếp với tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 54.760.000 đồng và lấy số tiền đó làm nguồn sống chính. Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, khai ra 08 lần phạm tội trước đó nên xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r, s khoản 1, Điều 51 BLHS. Tuy nhiên bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1, Điều 52 BLHS.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã niêm phong, tạm giữ số tiền Việt Nam 2.000.000 thu lợi bất chính và xe mô tô biển số 84K5- 3772 là phương tiện phạm tội; 07 chiếc xe mô tô định giá nêu trên cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký của xe biển số 84G1- 619.31 và đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại cho các bị hại. Riêng 02 xe mô tô biển số 84F1-224.64, biển số 84M1- 090.87, ngày 20/6/2022 Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm vật nhưng đến nay vẫn không thu hồi được.

Về phần trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì khác, riêng Trần Lâm Tiến Đ yêu cầu bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng, Trần Thị Mỹ D yêu cầu bị cáo bồi thường 18.000.000 đồng. Anh Nguyễn Linh T yêu cầu bị cáo trả 3.000.000 đồng, anh Nguyễn Chí H yêu cầu bị cáo trả 12.000.000 đồng còn anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mua xe nhưng có bán lại 02 chiếc xe mô tô biển số 84F1-224.64, biển số 84M1- 090.87 thu lợi bất chính số tiền 2.300.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Linh T, anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn H khi mua xe có hỏi về nguồn gốc xe, T nói là xe của mình hoặc bán lại xe dùm cho người khác đồng thời T cũng khai nhận anh Tn, anh H, anh H không biết xe trộm mà có nên cũng không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự .

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-HS, ngày 12-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b,c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Trần Lâm Tiến Đ có mặt yêu cầu giảm nhẹ phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đối với các bị hại còn lại có đơn xin xét xử vắng mặt yêu cầu Tòa án xét xử bị cáo T về trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b,c khoản 2 Điều 173, điểm s,r khoản 1,2 Điều 51. điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với bản án số 09, ngày 31/03/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải buộc bị cáo chấp hành mức hình phạt từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù; Về trách nhiệm dân sự các bị hại không yêu cầu nên không xem xét, đối với Trần Thị Mỹ D yêu cầu bị cáo bồi thường xe mô tô bị chiếm đoạt với số tiền 18.000.000 đồng, bị cáo không đồng ý chỉ đồng ý theo định giá của Nhà nước xe của chị Dung 10.000.000 đồng, yêu cầu này của bị cáo là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Yêu cầu của người có

quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: anh Tn buộc bị cáo trả số tiền 3.000.000 đồng cũng như yêu cầu của anh H yêu cầu bị cáo trả số tiền 12.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường các khoản tiền này cho anh Tn, anh H, do đó đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện này của bị cáo và buộc bị cáo bồi thường cho anh Tn 3.000.000 đồng, anh H 12.000.000 đồng. Đối khoản tiền 2.000.000 đồng đây là số tiền của anh Tn đưa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh Tn số tiền này và bị cáo chỉ có nghĩa vụ bồi thường cho anh Tn 1.000.000 đồng, đối với xe mô tô biển số kiểm soát 84K5- 3772 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mua xe, nên không xem xét, tuy nhiên việc anh H bán lại 02 chiếc xe mô tô biển số 84F1-224.64, biển số 84M1- 090.87 thu lợi bất chính số tiền 2.300.000 đồng, do đó buộc anh H nộp số tiền 2.300.000 đ để nộp vào ngân sách nhà nước. Ngoài ra vị kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Mai Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng thời gian từ ngày 15/4/2022 đến ngày 01/5/2022 khi đang chờ chấp hành án, do không có nghề nghiệp Mai Văn T đã 09 lần có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô của các bị hại Nguyễn Văn H, Phan Vũ T, Sơn N, Nguyễn Hoàng H, Sơn Minh T, Châu Thanh Đ, Đỗ Hữu C, Trần Lâm Tiến Đ và chị Trần Thị Mỹ D tại các xã Long T, Dân Thành, Trường Long H, Phường X của thị xã Duyên Hải rồi bán lại cho người khác và lấy số tiền thu lợi bất chính để làm nguồn sống chính. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại được định giá là 54.760.000 đồng, do đó có đủ cơ sở quy kết bị cáo T phạm tội “ Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp cũng như tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt trên 50.000.000 đồng được quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo Mai Văn T có đầy đủ khả năng nhận thức, bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo vào ngày 31/03/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” với mức án 01 năm tù, bị cáo đang chờ ngày bản án có hiệu lực để chấp hành hình phạt. Lẽ ra trong quá trình xét xử vào ngày 31/3/2022, Hội đồng xét xử đã giải thích cho bị cáo và bị cáo đã nhận thức được cái đúng cái sai phải để khi bản án có hiệu lực thì bị cáo chấp hành tốt để sớm H nhập xã hội trở thành người có ích cho xã hội, đằng này với bản chất chạy lười lao động thích hưởng thụ, bị cáo không có nghề nghiệp gì cũng như không có thu nhập nào khác, bị cáo lấy việc trộm cắp tài sản của người khác để làm nguồn thu nhập sống của bản thân. Từ ngày 15/4/2022 đến ngày 01/5/2022, bị cáo liên tiếp thực hiện thủ đoạn lén lút trộm cắp tài sản của người khác chủ yếu là xe mô tô, cụ thể là 09 vụ trên các địa bàn các xã Long T, Trường Long H, Dân Thành, phường X của thị xã Duyên Hải với thủ đoạn là bị cáo đi khắp các xã phường của thị

xã Duyên Hải lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu để chìa khóa trong xe mô tô, bị cáo để xe của bị cáo ở một khu vực gần xe mô tô có gắn chìa khóa, sau đó đến chỗ xe mô tô này và điều khiển tìm nơi tiêu thụ và sử dụng nguồn tiền này để sinh sống, do đó hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất chuyên nghiệp là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá 54.760.000 đồng, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, ngoài ra do bị cáo có 09 lần thực hiện phạm tội và lần nào cũng đủ định lượng của tội “ Trộm cắp tài sản” được quy tại Điều 173 Bộ luật hình sự, do đó bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng là nhiều lần phạm tội được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Xét thấy cần phải lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, bị cáo đã tự thú các hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa sơ thẩm bị hại anh Trần Lâm Tiến Đ yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết được quy định tại điểm r,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo sự đề nghị của vị Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại Trần Lâm Tiến Đ có mặt không yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc xe mô tô đã bị chiếm đoạt do đó Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với bị hại Trần Thị Mỹ D vắng mặt nhưng có đơn xét xử vắng mặt yêu cầu bồi thường chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt với số tiền 18.000.000 đồng, bị cáo không đồng ý và yêu cầu bồi thường theo giá mà Hội đồng định giá đã định, xét lời trình bày của bị cáo là có căn cứ, bởi vì theo bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG, ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Duyên Hải kết luận: xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đen vàng đồng, biển số 84M1-090.87, loại xe hai bánh đã qua sử dụng có giá trị tài sản là 10.000.000đ, do đó buộc bị cáo bồi thường cho bà Dung số tiền 10.000.000 đồng. Các bị hại còn lại gồm: Nguyễn Văn H, Phan Vũ T, Sơn N, Nguyễn Hoàng H, Sơn Minh T, Châu Thanh Đ, Đỗ Hữu C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng trong hồ sơ vụ án có yêu cầu như sau: anh Nguyễn Linh T yêu cầu bị cáo trả 3.000.000 đồng, anh Nguyễn Chí H yêu cầu bị cáo trả 12.000.000 đồng. Yêu cầu của anh Tn và anh H được bị cáo đồng ý, do đó buộc bị cáo bồi thường cho anh H 12.000.000 đồng, anh Tn 3.000.000 đồng, tuy nhiên do số tiền 2.000.000 đang được quản lý tại cơ quan thi hành án là số tiền của anh Tn, do đó trả lại cho anh Tn số tiền này và bị cáo chỉ bồi thường cho anh Tn 1.000.000 đồng.

[6] Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển số kiểm soát 84K5- 3772 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mua xe do đó không xem xét, tuy nhiên việc anh H bán lại 02 chiếc xe mô tô biển số 84F1-224.64, biển số

84M1- 090.87 thu lợi bất chính số tiền 2.300.000 đồng. Do đó buộc anh H nộp số tiền 2.300.000 đ để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt tù là có căn cứ, phù hợp pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận

[9] Về án phí: Bị cáo Mai Văn T phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 173, điểm r,s khoản 1,2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự

Tổng hợp hình phạt với bản án số 09/2022/HSST, ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã xử bị cáo 01(Một) năm tù. Buộc bị cáo Mai Văn T chấp hành 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584,585,586 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Mai Văn T bồi thường cho các đương sự sau:

- Chị Trần Thị Mỹ D 10.000.000 đồng.
- Anh Nguyễn Linh T 1.000.000 đồng.
- Anh Nguyễn Chí H 12.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Các bị hại gồm: Nguyễn Văn H, Phan Vũ T, Sơn N, Nguyễn Hoàng H, Sơn Minh T, Châu Thanh Đ, Đỗ Hữu C, Trần Lâm Tiến Đ cũng như người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn H không yêu cầu về phân trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Buộc anh Nguyễn Văn H nộp số tiền 2.300.000 đồng vào ngân sách nhà nước
- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước xe mô tô Wave màu xanh không tem, không bửng, không kính chiếu hậu, xe bị hư hỏng nhiều chỗ, loại xe hai bánh, biển số kiểm soát 84K5- 3772.

- Anh Nguyễn Linh T được nhận 2.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải gồm 10 (mười) tờ polime mệnh giá 200.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Văn T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.150,000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- Công an thị xã Duyên Hải;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hoài Quốc